

Bản án số: 289/2024/HS-ST

Ngày: 28/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Thà

Ông Hoàng Mạnh Hùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 286/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Chu Anh T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: P304, TT 242B, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Văn A (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H (sinh năm 1951); Có 01 con, sinh năm 2014; Danh chỉ bản số 121, lập ngày 09/3/2024 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 349/HSST ngày 09/7/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và bản án hình sự phúc thẩm số 1564/HSPT ngày 27/10/2003 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2010 (đã xóa án tích); Ngày 24/5/2013, công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, số tiền phạt 1.500.000 đồng (đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt tạm giam: từ ngày 06/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Hà Tuấn A**, sinh năm 1980; Địa chỉ: số 10, ngõ 84/4 N, phường P, quận B, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1951; Nơi cư trú: P304, TT 242B, phường M, quận H, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Anh T và anh Hà Tuấn A là hàng xóm và không có mâu thuẫn với nhau. T và bạn gái là chị Dương Thị Hồng G (sinh năm 1976, trú tại: số 14/15G, phường H, quận H, Hà Nội) mở quán nước vỉa hè tại ngõ 254 (đoạn đối diện ngõ 15 G). Khoảng 00 giờ ngày 10/8/2023, anh Tuấn A đang ngồi uống bia tại quán của chị Trần Thị Thu H (sinh năm 1965, bán quán bia tại số 10 ngõ G, phường H, quận H, Hà Nội), thì có người quen xã hội đến ngồi định uống bia cùng. Anh Tuấn A chỉ biết tên người này là Hồng A, mọi người hay gọi là “Bo” và có sử dụng số điện thoại 0978748993 (hiện chưa xác minh được nhân thân). Hồng A gọi lấy bia nhưng chị H nói hết bia, nên Hồng A gọi bia của quán bên cạnh sang ngồi nhưng chị H yêu cầu đi về để dọn hàng. Lúc này, anh Tuấn A nói với Hồng A “ngồi uống với tao phải trật tự, tao không uống với loại lăng nhăng”. Tiếp đó, Hồng A gọi điện cho ai đó nói xuống ngõ, anh Tuấn A nghĩ Hồng A gọi ai đó xuống đánh mình nên hỏi: “Mày gọi thằng nào xuống đây đánh nhau à”. Lúc này, Chu Anh T đang cùng chị G dọn hàng tại quán nước giải khát vỉa hè đối diện quán bia của chị H, nghe thấy anh Tuấn A chửi bới nên T và một đối tượng tên là “Tuấn Bí” (hiện chưa xác minh được nhân thân) đi đến chỗ anh Tuấn A đang ngồi và hai bên cãi nhau dẫn đến xô xát. T dùng tay phải đâm trúng vùng miệng bên trái làm anh Tuấn A bị chảy máu. Tiếp đó, T chạy về đóng gỗ cốp pha trước vỉa hè nhặt 01 thanh gỗ dài khoảng 70 - 80 cm, một đầu thanh gỗ có gắn sắt, rồi quay lại vụt theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào trán của anh Tuấn A gây chảy máu. Anh Tuấn A chạy sang phía bên đường đối diện thì bị T đuổi vụt trúng vào mạn sườn trái và khuỷu tay trái. Anh Tuấn A chạy quay về quán của chị H đóng cửa cuốn lại nên T bỏ đi. Chị H băng bó vết thương rồi cùng mọi người đưa anh Tuấn A đi bệnh viện. Sau đó, anh Tuấn A đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án: Theo khai nhận của Chu Anh T là thanh gỗ dài khoảng 70 - 80 cm, một đầu có gắn sắt, T nhặt tại đóng cốp pha trước vỉa hè số 14, ngách 15, ngõ G, phường H, quận H, Hà Nội và sử dụng gây thương tích đối với anh Hà Tuấn A. Sau đó, T vứt bỏ dọc đường nhưng không nhớ vị trí cụ thể nên không thu giữ được. Tuy nhiên, theo lời khai của anh Hà Tuấn A trình bày T dùng thanh kiếm gây thương tích đối với anh.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Hà Tuấn A. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1785/KLTTCT-TTPY ngày 07/12/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận: *Sẹo vết thương vùng trán trái (ngoài chân tóc): 06%; Sẹo vết thương vùng niêm mạc môi dưới bên trái: 01%; Sẹo vết thương, vết mổ mặt sau khuỷu*

tay trái: 03%; Sẹo vết thương mạn sườn trái: 02%; Gãy 1 phần móm xương lồng cầu ngoài xương cánh tay trái đã lấy bỏ máu tụ, mảnh xương gãy: 05%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hà Tuấn A tại thời điểm giám định là 16%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Hà Tuấn A do vật có cạnh sắc gây ra.

Tại Công văn số 50/CV-TTPY ngày 15/01/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội trả lời cơ quan CSĐT công an quận Hoàng Mai như sau: Theo hồ sơ y tế của Bệnh viện đa khoa Xanh pôn, anh Hà Tuấn A vào viện ngày 10/8/2023 trong tình trạng có các vết thương sau: 01 vết thương dọc trán, mép sắc gọn, đáy đến lớp cơ trán; 01 vết thương môi dưới, mép nham nhỏ, sưng nề môi dưới; 01 vết thương khuyết phần mềm 1/3 trên cẳng tay trái, mép sắc gọn, đáy đến lớp cơ, đứt bán phần cơ tam đầu cánh tay, gãy 1 phần móm xương lồng cầu ngoài xương cánh tay trái; 01 vết thương mạn sườn trái, đến lớp trung bì, mép sắc gọn. Qua các mô tả trên, cơ chế hình thành thương tích với các vết thương trán, cẳng tay trái, mạn sườn trái do vật có cạnh sắc gây nên, còn với vết thương môi dưới do vật tày gây nên. Đối với thanh gỗ cốp pha phần bề mặt là vật tày, tày có cạnh nên có thể gây ra vết thương vùng môi dưới. Nếu có gắn sắt hoặc tôn được mài sắc thì vật đó là vật sắc có thể gây ra các vết thương trán, cẳng tay trái, mạn sườn trái. Đối với thanh kiếm là vật có cạnh sắc. Vì vậy, vật này có thể gây ra các vết thương trán, cẳng tay trái, mạn sườn trái.

Đối với đối tượng “Tuấn Bí”, theo trình bày của anh Hà Tuấn A, “Tuấn Bí” có hành vi dùng tuýp sắt đánh vào lưng, chân trái của anh. T khai, chỉ biết “Tuấn Bí” do “Tuấn Bí” hay đến quán nước của T, không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cư trú, T không rú “Tuấn Bí” mà khi T đến thì “Tuấn Bí” đã có mặt tại khu vực anh Tuấn A và Hồng A ngồi uống bia. T không thừa nhận có sự việc “Tuấn Bí” đánh anh Tuấn A. Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của anh Tuấn A ngày 11/8/2023 và Kết luận giám định thương tích của anh Tuấn A không ghi nhận các thương tích như anh Tuấn A trình bày nêu trên. Mặt khác, ngoài lời khai của anh Tuấn A, không có tài liệu nào khác để xác định nhân thân đối tượng nêu trên, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Kết quả xác minh người đứng tên đăng ký thuê bao số điện thoại 0978748993 do anh Hà Tuấn A cung cấp và trình bày là do Hồng A (tức “Bo”) sử dụng, là chị Lê Huyền T (sinh năm 1992, trú tại số 115, B2B, phường T, quận H, Hà Nội). Chị T trình bày đã đăng ký thuê bao số điện thoại trên từ năm 2018 và sau đó bị rơi mất điện thoại nên không sử dụng số điện thoại trên nữa, không biết hiện ai quản lý sử dụng và không quen biết người nào có tên Hồng A (tức “Bo”).

Về trách nhiệm dân sự: anh Hà Tuấn A yêu cầu Chu Anh T bồi thường đối với thương tích do Chu Anh T gây ra với tổng số tiền là 60.000.000 đồng. Ngày 13/9/2024 gia đình Chu Anh T đã bồi thường cho anh số tiền 60.000.000 đồng nên anh không yêu cầu Tuấn bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Ngoài ra, tại cơ quan điều tra, Chu Anh T còn trình bày việc bị anh Tuấn A đâm và dùng thanh sắt đánh vào vai phải, bắp tay trái, cẳng tay trái, sườn phải nhưng T không yêu cầu đi giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với Tuấn A. Mặt khác, anh Tuấn A không thừa nhận hành vi đánh T như nêu trên. Ngoài lời khai trên không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở đề đề cập xử lý đối với Tuấn A.

Tại Bản cáo trạng số 281/CT-VKS-HM ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Chu Anh T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Chu Anh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H xác nhận bà đã bồi thường cho bị hại là anh Hà Tuấn A số tiền 60.000.000 đồng ngày 13/9/2024 và tự nguyện không yêu cầu bị cáo Chu Anh T phải trả lại cho bà số tiền trên. Đối với số tiền 20.000.000 đồng bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai ngày 09/8/2024 để khắc phục hậu quả thay cho bị cáo, nhưng do ngày 13/9/2024 bà đã bồi thường xong cho anh Hà Tuấn A nên đề nghị Tòa án trả lại cho bà số tiền trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Chu Anh T với mức hình phạt tù 26 tháng tù đến 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền 20.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai; Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 00 giờ ngày 10/8/2023, tại khu vực số 10, ngách 15, ngõ G, phường H, quận H, thành phố Hà Nội, xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân bột phát Chu Anh T đã có hành vi dùng tay, dùng vật có cạnh sắc đánh vào vùng môi dưới bên trái, vùng trán, vùng mạn sườn trái, khuỷu tay trái của anh Hà Tuấn A gây thương tích cho anh Hà Tuấn A với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Mặc dù bị hại là anh Hà Tuấn A cho rằng thương tích của mình là do Chu Anh T dùng thanh kiếm gây thương tích cho anh. Tuy nhiên, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo T và anh Tuấn A, nhưng T không thừa nhận đã dùng thanh kiếm đánh anh Tuấn A. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành rà soát camera và những người làm chứng, nhưng kết quả điều tra không có tài liệu nào để chứng minh về lời khai này của anh Hà Tuấn A. Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1785/KLTTCT-TTPY ngày 07/12/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Hà Nội và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định Chu Anh T đã sử dụng vật có cạnh sắc là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh Hà Tuấn A. Hành vi của bị cáo Chu Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Chu Anh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chu Anh T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Chu Anh T có nhân thân xấu, có 01 tiền án năm 2003 bị xử phạt 10 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 tiền sự năm 2013 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Mặc dù, tiền án đã được xóa án tích và tiền sự đã hết thời hiệu, nhưng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống

xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 13/9/2024 bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của bị cáo Chu Anh T đã bồi thường cho bị hại là anh Hà Tuấn A số tiền 60.000.000 đồng. Anh Hà Tuấn A đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Nguyễn Thị H tự nguyện không yêu cầu bị cáo T phải trả lại cho bà số tiền 60.000.000 đồng mà bà đã bồi thường cho anh Hà Tuấn A thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với số tiền bà Nguyễn Thị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai là 20.000.000 đồng theo biên lai thu số 0011254 ngày 09/8/2024 để khắc phục hậu quả cho bị cáo T, nhưng do ngày 13/9/2024 bà H đã bồi thường xong cho anh Hà Tuấn A nên bà đề nghị được nhận lại số tiền trên, nên xét thấy cần trả lại cho bà H số tiền 20.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

[7] Đối với đối tượng “Tuấn Bí”, theo trình bày của anh Hà Tuấn A có hành vi dùng tuýp sắt đánh vào lưng, chân trái của anh Tuấn A. T không thừa nhận có sự việc “Tuấn Bí” đánh anh Tuấn A. Do ngoài lời khai của anh Tuấn A, không có tài liệu nào khác để xác định nhân thân, lai lịch đối tượng nêu trên, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý là đúng.

[8] Đối với lời khai của Chu Anh T trình bày việc bị anh Hà Tuấn A đâm và dùng thanh sắt đánh vào vai phải, bắp tay trái, cẳng tay trái, sườn phải nhưng T không yêu cầu đi giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với Tuấn A. Anh Tuấn A không thừa nhận hành vi đánh T như nêu trên. Do đó cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai không đề cập xử lý là đúng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Chu Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Chu Anh T 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hà Tuấn A đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) bà Hiệp đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011254 ngày 09/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

5. Về án phí: Bị cáo Chu Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- TAND, VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phương Minh

